SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGUYỄN THÁI BÌNH

Số: 22/TB-THPT1 NTB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ea Kar, ngày 21 tháng 09 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng các chính sách của học sinh năm học 2026 - 2027

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Để có cơ sở thực hiện các văn bản quy định trên, Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Bình thông báo tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng các chính sách của học sinh năm học 2026 – 2027, cụ thể như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, CHÍNH SÁCH VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ

1. Theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP

1.1. Đối tượng: Được quy định tại Điều 3, Điều 4, cụ thể:

*"**Điều 3. Giải thích từ ngữ***

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2. Học sinh bán trú là học sinh đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này, ở lại trường hoặc khu vực gần trường để học tập trong tuần do không thể tự đi đến trường và trở về nhà trong ngày.

Điều 4. Điều kiện được hưởng chính sách trẻ em nhà trẻ bán trú, học sinh bán trú, học viên bán trú

2. Học sinh bán trú phải đảm bảo một trong các điều kiện sau:

b) Học sinh trung học phổ thông đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông, nhà ở xa trường từ 10 km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn phải qua biển, hồ, sông, suối, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá, thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người dân tộc thiểu số mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn;

- Người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn;

- Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã khu vực

II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.".

1.2. Hồ sơ: Được quy định tại Điều 9, như sau:

"a) Học sinh, học viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Nghị định này nộp Đơn đề nghị hưởng chính sách học sinh bán trú (theo Mẫu số 04),

b) Trường hợp học sinh, học viên thuộc hộ nghèo phải nộp bản chụp kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận hoặc Giấy xác nhận hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.".

Cụ thể:

(1) Các loại giấy tờ xác nhận học sinh ở trọ lại khu vực gần trường.

(2) Bản chụp thể hiện khoảng cách nhà ở xa trường từ 10 km trở lên bằng ứng dụng Google Maps.

Ngoài ra, tùy theo đối tượng tương ứng cần bổ sung các loại giấy tờ như sau:

- Đối với HS là người dân tộc thiểu số mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn:

(3) Các loại giấy tờ xác nhận nơi cư trú của HS và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ.

(4) Bản sao giấy khai sinh.

- Đối với HS là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn:

(3) Các loại giấy tờ xác nhận nơi cư trú của HS và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ.

(4) Bản sao Giấy chứng nhận hoặc Giấy xác nhận hộ nghèo.

- Đối với HS là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

(3) Các loại giấy tờ xác nhận nơi cư trú của HS và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ.

(4) Bản sao Giấy chứng nhận hoặc Giấy xác nhận hộ nghèo.

(5) Bản sao giấy khai sinh.

2. Theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP

2.1. Đối tượng: Được quy định tại Điều 17, cụ thể:

"Điều 17. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

*1. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông **mồ côi cả cha lẫn mẹ**.*

*2. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông **là người khuyết tật**.*

*3. Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) **thuộc diện hộ nghèo** theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.*

*4. Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mà **bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ (trong trường hợp ở với người giám hộ) có nơi thường trú và đang học tại cơ sở giáo dục ở thôn bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu***

số và miền núi, *xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền* ***hoặc học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn khác theo quy định của địa phương trong trường hợp trên địa bàn đó không có cơ sở giáo dục****. ".*

2.2. Hồ sơ: Được quy định tại Điều 17, cụ thể:

(1) Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập *(mẫu Phụ lục II)*;

(2) Bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc một trong các giấy tờ tương ứng với đối tượng, như sau:

- Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do UBND xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp.

- Giấy xác nhận khuyết tật hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội do UBND xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp.

- Giấy xác nhận hộ nghèo do UBND xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp.

- Các loại giấy tờ xác nhận nơi thường trú của HS và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ ở thôn bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC

3.1. Chính sách: Được quy định tại Điều 7, cụ thể:

"Điều 7. Chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập

1. Người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục được hưởng học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở.

Người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách đang học tập tại cơ sở giáo dục phổ thông được cấp học bổng 9 tháng/năm học.

Không áp dụng chế độ này đối với các đối tượng người khuyết tật đã được hưởng học bổng chế độ chính sách theo quy định tại Quyết định số 152/2007/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Người khuyết tật thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo đang học tại các cơ sở giáo dục được hỗ trợ kinh phí để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập với mức 1.000.000 đồng/người/năm học.

Người khuyết tật thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập mà cùng một lúc được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ cao nhất. ".

3.2. Hồ sơ: Được quy định tại Điều 8, gồm:

(1) Giấy chứng nhận về khuyết tật *(bản sao có công chứng);*

(2) Giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo *(bản sao có công chứng).*

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian tiếp nhận:

1.1. Hồ sơ đề nghị hưởng các chính sách theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP: Đến hết ngày **15/10/2026**.

1.2. Hồ sơ đề nghị hưởng các chính sách theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP: Đến hết ngày **15/11/2026.**

1.3. Hồ sơ đề nghị hưởng các chính sách theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC: Đến hết ngày **15/10/2026.**

2. Địa điểm: Phòng Tài vụ Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Bình.

Trường THPT số 1 Nguyễn Thái Bình thông báo tới toàn thể học sinh được biết, để nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chính sách hỗ trợ đúng thời gian quy định.

Mọi trường hợp nộp hồ sơ sau thời hạn như thông báo, nhà trường không tiếp nhận và không giải quyết các khiếu nại về sau.

Nơi nhận:
- CB,GV,NV; HS (thực hiện);
- Bảng thông báo của nhà trường;
- Đăng Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SỐ 1 NGUYỄN THÁI BÌNH

Nguyễn Văn Tú